

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GIA AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GIA AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIA AN TECHNOLOGY DEVELOPMENT SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GIA AN TDS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109233154

3. Ngày thành lập: 22/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 20, ngõ 131/7, đường Đan Khê, Xóm Vực, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973060426

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
2.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
3.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
4.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
5.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
6.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
7.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659(Chính)
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt, bột, bột nhão, cao su nguyên liệu: cao su thiên nhiên hoặc tổng hợp, sợi dệt, tơ, xơ, sợi dệt đã xe; - Bán buôn phụ liệu may mặc: mex dụng, độn vai, canh tóc, khoá kéo.	4669
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
22.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
25.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410

26.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
27.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
28.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
29.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
30.	Đúc sắt, thép	2431
31.	Đúc kim loại màu	2432
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
39.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha, Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa, Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
43.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48.	Xây dựng công trình điện	4221
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
50.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
51.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
52.	Xây dựng công trình thủy	4291
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Phá dỡ	4311
57.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
58.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

59.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
60.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Hệ thống hút bụi trung tâm; - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ;	4329
61.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng,	4390
62.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
63.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
64.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
65.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC TOÀN	Số 18 ngách 102/55 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	50,000	001084036455	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	50,000		
2	PHẠM THỊ HOÀI HƯƠNG	TT Bệnh viện Phòng Không, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	030191000020	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000		

3	TRẦN THỊ TRANG	thôn Vực, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	038187012396
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/03/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001084036455

Ngày cấp: 24/10/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 18 ngách 102/55 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 18 ngách 102/55 Hoàng Đạo Thành, Phường Kim Giang, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội